

Số: 2682 /QĐ-ĐHĐN

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn năng lực và đạo đức
trong các hoạt động khoa học công nghệ của Đại học Đà Nẵng**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Xét đề nghị của Ông Trưởng ban Ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Đại học Đà Nẵng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong các hoạt động khoa học công nghệ của Đại học Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng có liên quan, Thủ trưởng các Cơ sở giáo dục đại học thành viên, các đơn vị trực thuộc Đại học Đà Nẵng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Bộ KHCN, Bộ GDĐT (để b/c);
- Lưu: VT, KHCNMT.



GS.TS. Trương Bá Thanh

QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong các hoạt động khoa học công nghệ
của Đại học Đà Nẵng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2.682/QĐ-ĐHĐN
ngày 03 tháng 6.. năm 2015 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong các hoạt động khoa học và công nghệ (KHCCN) trong Đại học Đà Nẵng (ĐHĐN);
2. Văn bản này áp dụng đối với các cơ sở giáo dục đại học thành viên (CSGDĐHTV), các đơn vị trực thuộc ĐHĐN, cán bộ và giảng viên trong ĐHĐN tham gia các hoạt động KHCCN.

Điều 2. Tiêu chuẩn năng lực trong các hoạt động KHCCN

1. Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách phát triển kinh tế-xã hội, phát triển khoa học và công nghệ của Đảng và Nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội nói chung và các yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn đối với lĩnh vực nghiên cứu; những thành tựu và xu hướng phát triển KHCCN, những tiến bộ khoa học và công nghệ quan trọng trong nước và trên thế giới liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu; nội dung quản lý, phương pháp triển khai nghiên cứu, xử lý thông tin, đánh giá kết quả nghiên cứu KHCCN;
2. Nắm vững các kiến thức của chuyên ngành cơ bản và các lĩnh vực liên quan; nắm vững cách sử dụng, vận hành, bảo quản thiết bị, vật tư trong nghiên cứu và các quy định an toàn lao động, vệ sinh lao động có liên quan;
3. Có khả năng nghiên cứu và triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn; có khả năng tổ chức và kết nối các nhà nghiên cứu có năng lực để thực hiện một nhiệm vụ khoa học và công nghệ cụ thể; có khả năng xây dựng và trình bày các báo cáo nghiên cứu khoa học được giao, tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học thuộc lĩnh vực nghiên cứu; có khả năng tham gia hoạt động tư vấn



khoa học, công nghệ, chuyển giao công nghệ phục vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh.

4. Đã tham gia ít nhất 01 nhiệm vụ KHCN được nghiệm thu ở mức đạt trở lên; hoặc là tác giả hoặc đồng tác giả của ít nhất 01 bài báo khoa học thuộc phạm vi được tính điểm công trình khoa học của Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước.

5. Có khả năng tổ chức hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học; hướng dẫn thảo luận, hướng dẫn sinh viên phương pháp nghiên cứu có hiệu quả; phát hiện năng lực sở trường của từng sinh viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tài năng.

6. Có thể sử dụng 01 trong 06 ngoại ngữ: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung, Nhật trong trao đổi chuyên môn, tra cứu tài liệu (đạt trình độ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trở lên).

7. Có khả năng sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng thông dụng và sử dụng thành thạo ít nhất 01 phần mềm máy tính chuyên ngành phục vụ hoạt động khoa học công nghệ chuyên môn.

Điều 3. Tiêu chuẩn đạo đức trong các hoạt động KHCN

1. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

2. Tâm huyết với nghề nghiệp, giữ gìn danh dự, lương tâm của nghề nghiệp; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; có lòng nhân ái, vị tha; đánh giá công bằng và đúng năng lực của đồng nghiệp; tôn trọng nhân cách, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của đồng nghiệp.

3. Tận tụy với công việc; thực hiện đúng điều lệ, quy chế, nội quy của cơ quan và của ngành.

4. Thực hiện thường xuyên, nghiêm túc tự phê bình và phê bình; thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí.

5. Có lối sống, tác phong giản dị, lành mạnh.

6. Trung thực, khách quan; có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động giáo dục khác.

Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động KHCN

Nghiêm cấm các hành vi sau đây:

1. Lợi dụng hoạt động khoa học và công nghệ để xuyên tạc, chống lại đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam, pháp luật của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc;

2. Lợi dụng hoạt động KHCN để xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; gây thiệt hại đến tài nguyên, môi trường, sức khỏe con người; trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc;

3. Xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; chiếm đoạt, chuyển nhượng, chuyển giao bất hợp pháp kết quả KHCN; tiết lộ tư liệu, kết quả KHCN thuộc danh mục bí mật nhà nước; lừa dối, giả mạo trong hoạt động KHCN;

4. Cản trở hoạt động khoa học và công nghệ hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Điều 5. Xử lý các vi phạm trong hoạt động KHCN

Đơn vị hoặc cá nhân nào có một trong các hành vi sau đây, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường:

1. Có một trong các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 4 của Quy định này;
2. Sử dụng sai mục đích ngân sách nhà nước đầu tư phát triển KHCN;
3. Gian lận để được hưởng ưu đãi, khen thưởng trong hoạt động KHCN;
4. Vi phạm các quy định về tuyển chọn, giao nhiệm vụ khoa học và công nghệ; thẩm định, đánh giá, nghiệm thu các chương trình, đề tài, dự án KHCN;
5. Các hành vi khác vi phạm pháp luật về KHCN.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

GS.TS. Trương Bá Thanh